

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HS-ST

Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga.

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bảy - Ông Lưu Xuân Giới

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hường- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 28/4/1981 tại thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/cư trú hiện nay: Phòng 1803, tòa Chung cư HUD3, phường N, quận H, thành phố H.Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Thanh N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Có vợ; Đàm Thị Thanh B, có 2 con; con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017 chưa có. Tiền án, tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng;

- Chị Bùi Thị K; sinh năm: 1981.

Trú tại: Thôn Đ, xã A, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa

- Chị Phạm Thị N; sinh năm: 1970

Địa chỉ: Số nhà 26, thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/05/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều phối hợp với Công an xã An Sinh, thị xã Đông Triều kiểm tra hành chính ngôi nhà số 37, thôn Địa Mối, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (ngôi nhà thuộc quyền sở hữu của gia đình ông Nguyễn Thanh N,

sinh năm 1950, ông N hiện đang tạm trú tại xã B, thị xã Đ) đã phát hiện Nguyễn Mạnh H (là con trai của ông N) đang vận hành các thiết bị, máy móc nghi sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) hệ thống máy ép vi tự động dùng để ép vi, kích thước (02 x 1,6 x 0,5)m, trên máy có 151 (một trăm năm mươi một) viên nang (dạng con nhộng) màu hồng dài 02cm và 10 (mười) vỉ thuốc đã ép xong, mỗi vỉ chứa 10 (mười) viên nang màu hồng dài 02 cm, trên mỗi vỉ đều có in chữ “Mi Nhon 10”; 01 (một) máy nén khí nhãn hiệu CP 10403 kích thước (1,4 x 0,95 x 0,40)m; 01 giỏ nhựa màu xanh kích thước (0,61 x 0,42 x 0,36) m, bên trong giỏ có chứa 54 vỉ, mỗi vỉ có 10 (mười) viên nang màu hồng dài 02 cm, trên vỉ có ghi chữ “Mi Nhon 10”; 01 (một) cuộn nguyên liệu làm vi kích thước dài 15cm, đường kính 20cm và 01(một) tH bìa catton màu nâu, kích thước (0,5 x 0,35 x 0,55)m bên trong có 128 (một trăm hai mươi tám) vỏ hộp giấy màu hồng (hiện còn gấp ép, chưa xếp thành hình hộp, bên ngoài vỏ hộp có in chữ “Mi Nhon 10”, nơi sản xuất: Công ty TNHH Dược phẩm Hải Linh, thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa: Công ty CP kinh doanh và phát triển Thiên Phát và các thông tin về sản phẩm như: Thành phần, công dụng, đối tượng sử dụng, cách dùng, thời hạn sử dụng, nơi sản xuất, ngày sản xuất, hạn dùng...).

Ngày 13/5/2020, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh H tại phòng 1803, chung cư HUD3, đường T, phường N, quận H, thành phố H, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) con dấu dập tròn đỏ mang tên Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thiết bị y tế Bình Minh, vòng ngoài hình tròn con dấu ghi: M.S.D.N: 0107024116.C.T.C.PQ. Hà Đông-TP Hà Nội; 01 (một) con dấu dập tên kèm chức danh màu đỏ: Giám đốc Nguyễn Mạnh H; 01(một) quyển sổ tay bìa màu xanh: Classics Notebook.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 04/10/2016 Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Thiên Phát (viết tắt: Công ty Thiên Phát) do ông Vũ Quốc H làm Tổng Giám đốc, có địa chỉ đăng ký hoạt động kinh doanh tại số 19/38 Võ Văn Ngân, khu phố 2, phường B, quận T, thành phố H có văn bản số 1/2016/0314030654-CBPH công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với sản phẩm “Mi Nhon 10” là loại thực phẩm bảo vệ sức khỏe, có tác dụng giúp hỗ trợ giảm cân, tăng cường chuyển hóa mỡ, giảm cholesterol, kèm theo bản thông tin chi tiết về sản phẩm.

Tháng 2 năm 2017, Công ty Thiên Phát ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm Hải Linh (viết tắt Công ty Hải Linh), do ông Đinh Ngọc Tú làm Giám đốc, có địa chỉ tại số 119, Nguyễn Trãi I, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để công ty Hải Linh chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu “Mi Nhon 10”.

Ngày 01/3/2017, Công ty Thiên Phát được Cục an toàn thực phẩm - Bộ y tế xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm số 6370/2017/ATTP-XNCB cho sản phẩm “Mi Nhon 10”.

Trong quá trình sản xuất sản phẩm “Mi Nhon 10”, Công ty Hải Linh chỉ sản xuất tại cơ sở sản xuất của Công ty tại địa chỉ số 119 Nguyễn Trãi I, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Trong khoảng thời gian này, Nguyễn Mạnh H được ông Vũ Quốc H - Tổng Giám đốc Công ty Thiên Phát ủy quyền (bằng miệng) để phân phối và bán các sản phẩm “Mi Nhon 10” cho Công ty Thiên Phát, đồng thời chịu trách nhiệm giải đáp các thắc mắc về sản phẩm khi khách hàng yêu cầu.

Đến ngày 29/5/2018, Công ty Thiên Phát chấm dứt hợp đồng sản xuất sản phẩm “Mi Nhon 10” với Công ty Hải Linh và không sản xuất sản phẩm “Mi Nhon 10” nữa. Sau khi ngừng sản xuất, H tiếp tục bán số sản phẩm “Mi Nhon 10” của Công ty Thiên Phát còn tồn.

Khoảng tháng 01 năm 2020, khi đã bán hết số sản phẩm “Mi Nhon 10” còn tồn, thấy trên thị trường vẫn còn nhiều người có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm trên, nên H đã mua các thiết bị như máy ép vi, máy nén khí và nguyên vật liệu để làm giả sản phẩm “Mi Nhon 10” như viên nang, cuộn nguyên liệu làm vi, vỏ hộp... có đặc điểm hình dáng giống như sản phẩm “Mi Nhon 10” do Công ty dược phẩm Hải Linh sản xuất, rồi đem về căn nhà số 37, thôn Địa Mới, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh của ông Nguyễn Thanh N (là bố đẻ H) để tiến hành sản xuất sản phẩm “Mi Nhon 10” giả của Công ty Thiên Phát.

Ngày 13/5/2021, khi H đang vận hành máy móc thiết bị làm giả sản phẩm “Mi Nhon 10” thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định đối với 151 viên nang màu hồng và 64 vỉ nhãn hiệu “Mi Nhon 10”, bên trong mỗi vỉ chứa 10 viên nang màu hồng thu giữ của Nguyễn Mạnh H, kết quả:

Tại Báo cáo kết quả giám định số 390/ VKNQG - KTNN và chứng thư giám định số 04/CTGD-VKNQG ngày 04/7/2020 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia - Bộ Y tế kết luận: Mẫu số 01 (151 viên nang màu hồng) có 3/14 chỉ tiêu không phù hợp với mức quy định trong xác nhận công bố số 6370/2017/ATTP-XNCB do Cục an toàn thực phẩm cấp ngày 01/3/2017 bao gồm: Tổng số bào tử nấm mốc, nấm men: kết quả kiểm nghiệm là $3,1 \times 10^3$ CFU/g, mức quy định <100 CFU/g; Hàm lượng Vitamin C: kết quả kiểm nghiệm là 0,012 mg/ viên, mức công bố $140 \pm 20\%$ (mg/viên); mẫu dương tính với Sibutramine (công bố Sibutramine là âm tính); Mẫu số 02 (64 vỉ nhãn hiệu Mi Nhon 10, bên trong mỗi vỉ chứa 10 viên nang màu hồng) có 3/14 chỉ tiêu không phù hợp với mức quy định trong xác nhận công bố số 6370/2017/ATTP-XNCB do Cục an toàn thực phẩm cấp ngày 01/3/2017 bao gồm: Tổng số bào tử nấm mốc, nấm men: kết quả kiểm nghiệm là 1×10^3 CFU/g, mức quy định <100 CFU/g; Hàm lượng Vitamin C: kết quả kiểm nghiệm là 0,012 mg/ viên, mức công bố $140 \pm 20\%$ (mg/viên); mẫu dương tính với Sibutramine (công bố Sibutramine là âm tính).

Tại Công văn số 2277/ATTP-SP, ngày 05/10/2020 của Cục an toàn thực phẩm - Bộ Y tế đã xác định: “Sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe nhãn hiệu Mi Nhon 10 là **thực phẩm** theo quy định tại Khoản 20 và khoản 23 Điều 2 Luật an toàn thực phẩm”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL- HDDGTS ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thị xã Đông Triều kết luận: 64 vỉ nhãn hiệu “Mi Nhon 10” (mỗi vỉ 10 viên nang hồng dạng con nhộng) trị giá 1.600.000đ; 151 viên nang màu hồng dạng viên con nhộng trị giá 151 là 75.500

đồng. Tổng giá trị của tài sản yêu cầu định giá là: **1.675.500 đồng** (Một triệu sáu trăm bảy mươi năm nghìn năm trăm đồng).

Về nguồn gốc số máy móc, thiết bị và nguyên liệu để sản xuất hàng giả sản phẩm “Mi Nhon 10”, Nguyễn Mạnh H khai đặt mua số thiết bị trên của người không rõ lai lịch, địa chỉ thông qua mạng xã hội Facebook, trong đó số nguyên liệu là các viên nang màu hồng thì H được người bán giới thiệu thành phần chính là bột trà xanh, có tác dụng hỗ trợ giảm cân.

Tại Cáo trạng số: 106/CT- VKSDT ngày 26/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông triều, truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm” theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) hệ thống máy ép vi tự động, 01 (một) máy nén khí nhãn hiệu CP10403.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giỏ nhựa màu xanh, 01 (một) tH bìa cát tông màu nâu, 128 (một trăm hai mươi tám) vỏ hộp giấy màu hồng, 01 (một) cuộn nguyên liệu làm vi, 44 (bốn mươi bốn) vi 10 (mười) viên trên vi có dòng chữ Mi Nhon.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H khai nhận: Khoảng tháng 01 năm 2020, khi đã bán hết số sản phẩm “Mi Nhon 10” còn tồn trên thị

trường vẫn còn nhiều người có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm nên bị cáo đã mua các thiết bị như máy ép vôi, máy nén khí và nguyên vật liệu để làm giả sản phẩm “Mi Nhon 10” như viên nang, cuộn nguyên liệu làm vôi, vỏ hộp có đặc điểm hình dáng giống như sản phẩm “Mi Nhon 10” do Công ty dược phẩm Hải Linh sản xuất, rồi đem về căn nhà số 37, thôn Đìa Mới, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành sản xuất sản phẩm “Mi Nhon 10” giả của Công ty Thiên Phát. Sau đó bị công an phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, tại số nhà 37, thôn Đìa Mới, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Mạnh H đã có hành vi sử dụng 791 (bảy trăm chín mươi một) viên nang mẫu hồng không rõ nguồn gốc và các thiết bị máy ép vôi, máy nén khí, vỏ hộp để sản xuất hàng giả là thực phẩm bảo vệ sức khỏe mang nhãn hiệu “Mi Nhon 10” của Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Thiên Phát, khi H đang sản xuất được 64 vỉ thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả nhãn hiệu “Mi Nhon 10” thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm” theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự.

Điều 193 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm...”

Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu và quyền được bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa của các công ty sản xuất kinh doanh đã có đăng ký sở hữu, bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa mà còn gây ảnh hưởng xấu đến môi trường kinh doanh nói chung ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc sản xuất các loại hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, chất lượng của các công ty đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu là vi phạm pháp luật nhưng do háo lợi mà bị cáo cố ý vi phạm., nên cần phải xét xử nghiêm minh, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[3.2] Tình tiết tăng nặng: Không có .

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có cha đẻ đã có thành tích đóng góp xây dựng giai cấp nông dân và hội nông dân Việt Nam được nhà nước tặng kỷ niệm chương. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, mặt khác bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo,

con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 193 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với : 01 (một) hệ thống máy ép vĩ tự động, 01 (một) máy nén khí nhãn hiệu CP10403, là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 (một) giỏ nhựa màu xanh, 01 (một) tH bìa cát tông màu nâu, 128 (một trăm hai mươi tám) vỏ hộp giấy màu hồng, 01 (một) cuộn nguyên liệu làm vĩ, 44 (bốn mươi bốn) vĩ 10 (mười) viên trên vĩ có dòng chữ Mi Nhon 10 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1 *Căn cứ:* Khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phạm tội: “Sản xuất hàng giả là thực phẩm”.

Xử phạt: **Nguyễn Mạnh H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 11 năm 2021)

Giao bị cáo **Nguyễn Mạnh H** cho Ủy ban nhân dân phường N, quận H, thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điều 123, khoản 1 điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định tạm hoãn xuất cảnh của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điểm a khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 (một) hệ thống máy ép vi tự động, 01 (một) máy nén khí nhãn hiệu CP10403,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giỏ nhựa màu xanh, 01 (một) tH bìa cát tông màu nâu, 128 (một trăm hai mươi tám) vỏ hộp giấy màu hồng, 01 (một) cuộn nguyên liệu làm vi, 44 (bốn mươi bốn) vi 10 (mười) viên trên vi có dòng chữ Mi Nhon.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 06 ngày 04 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phải nộp Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm,

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TX Đông Triều;
- CQTHAHS Công an TX Đông Triều
- Công an TX Đông Triều;
- Chi cục THA DS TX Đông Triều
- UBND xã A .
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Thiên Nga

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 06 ngày 04 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

4. *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phải nộp Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm,

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ vào Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiên Nga